

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH HUNG YÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Trung;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Điện;

Ông Đỗ Trọng Thực;

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Đăng;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện V - tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/HSST ngày 22/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với Bị cáo:

Dương Thanh T - Sinh năm: 1997; HKTT: thôn M, xã T, huyện Văn C, tỉnh Yên Bái; Dân tộc: Tày; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Dương Văn M và bà: Trịnh Thị K; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là lớn; Vợ, con: chưa có; Tiền án: tiền sự: Chưa có. Nhân thân: Ngày 08/7/2022, T bị Tòa án nhân dân tỉnh H xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo T đã đi chấp hành án theo Bản án phúc thẩm số: 39/2022/HS-PT ngày 08/7/2022 của TAND tỉnh H từ ngày 10/4/2023. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Dương Văn C, sinh năm 1980 (*Vắng mặt*);

Địa chỉ: thôn M, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thanh T ở thôn M, xã T, huyện Văn C, tỉnh Yên Bái, đến địa bàn huyện V, tỉnh Hưng Yên làm thuê tự do và thuê trọ ở thôn N, xã L, huyện V. Do không có tiền tiêu sài nên khoảng 12 giờ ngày 03/7/2022, T đi bộ một mình trên trục đường thôn M, xã L mục đích xem ai có tài sản sơ hở sẽ trộm cắp. Khi T đi đến khu vực xưởng làm gỗ pallet của gia đình anh Dương Văn C ở thôn M thì phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 37H1 – 502.68, màu sơn trắng đen của anh C đang để ở rìa ruộng nước. Thấy xe không khóa cổ, khóa càng và xung quanh không có người nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe đem bán lấy tiền. T đi đến gần vị trí chiếc xe, gạt chân chống phụ rồi dùng hai tay dắt chiếc xe mô tô đi bộ theo hướng từ thôn M đi sang thôn T, xã L. Khi T đang dắt xe mô tô của anh C đi ở đường của thôn M thì bị các anh Trịnh Văn S, anh Dương Văn C cùng quần chúng nhân dân phát hiện giữ lại và trình báo Công an xã L đến lập biên bản vụ việc và thu giữ vật chứng là: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 37H1 – 502.68, màu sơn trắng đen; Thu giữ của T: 01 túi giả da, kích thước (20x25)cm, bên trong túi có 01 ví giả da màu đen, kích thước (9,5 x 12,5)cm, bên trong ví có 140.000đ.

Ngày 03/7/2022, Công an xã L bàn giao toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng vụ án đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền. Kết quả khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Thanh T không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Quá trình bị quần chúng nhân dân bắt giữ khi trộm cắp tài sản, T bị một số người dân dùng tay chân đánh. Kết quả khám tại Trung tâm y tế huyện V xác định T bị thương tích nhẹ tại phần mềm cơ thể. T cũng tự nguyện không có yêu cầu đề nghị gì về việc bị đánh.

Ngày 04/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra Yêu cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 37H1 - 502.68, màu sơn trắng đen, đã qua sử dụng. Bản kết luận định giá tài sản số 23 ngày 03/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 37H1-502.68, màu sơn trắng đen, đã qua sử dụng, thu giữ được vật chứng, tại thời điểm ngày 03/7/2022, có giá trị là 9.000.000đ.

Ngày 06/7/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại anh Dương Văn C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 37H1-502.68, màu sơn trắng đen. Anh C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 túi giả da, kích thước (20x25)cm, bên trong túi có 01 ví giả da màu đen, kích thước (9,5 x 12,5)cm, bên trong ví có 140.000đ là tài sản không sử dụng vào việc phạm tội nên ngày 06/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại cho T.

Quá trình điều tra, T khai: từ tháng 2/2016 đến năm 2018, T tham gia nghĩa vụ quân sự. Trong thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự và sau khi xuất ngũ về địa phương sinh sống thì thỉnh thoảng T vẫn bị đau tức ngực thành con, co giật, khó thở. T đã được điều trị bệnh tại Bệnh viện Quân y 109 thuộc Sở Y tế tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành thu thập bệnh án đến ngày 07/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định số 193 đề nghị Viện Pháp y tâm thần Trung ương tiến hành giám định pháp y tâm thần đối với Dương Thanh T. Ngày 26/10/2022, Viện Pháp y tâm thần Trung ương tiếp nhận và tiến hành giám định pháp y tâm thần đối với Dương Thanh T. Đến ngày 07/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V nhận được Kết luận giám định pháp y tâm thần số 394/KLGD ngày 20/12/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương đối với Dương Thanh T, kết luận: trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Dương Thanh T bị bệnh co giật phân ly. Theo phân loại bệnh quốc tế

lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F44.5. Tại các thời điểm trên T đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra, Dương Thanh T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Cáo trạng số: 34/CT - VKS, ngày 20/3/2023 của VKSND huyện V truy tố bị cáo Dương Thanh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố là đúng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát huyện V đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Dương Thanh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Thanh T từ 1 năm đến 1 năm 3 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 06 tháng tù của Bản án phúc thẩm số: 39/2022/HS-PT ngày 08/7/2022 của TAND tỉnh H. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành từ 1 năm 6 tháng đến 1 năm 9 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, đồng thời cũng phù hợp với lời khai của bị hại anh Dương Văn C, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 03/7/2022, tại trục đường thôn M, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Dương Thanh T đã thực hiện hành vi lén lút bí mật chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 37H1 – 502.68, màu sơn trắng đen, đã qua sử dụng, trị giá 9.000.000 đồng của anh Dương Văn C, sau đó thì bị phát hiện.

[3]. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút bí mật chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 37H1 – 502.68, màu sơn trắng đen, đã qua sử dụng, trị giá 9.000.000 đồng của anh Dương Văn C đó, sau đó thì bị phát hiện. Do đó Viện Kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Dương Thanh T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 08/7/2022, T bị Toà án nhân dân tỉnh H xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dẫn dắt, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, kinh tế gia đình khó khăn không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Dương Văn C đã nhận lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 37H1-502.68, màu sơn trắng đen, anh C không có yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX không sẽ không xét xét giải quyết.

[9]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Dương Thanh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Thanh T 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với 06 (sáu) tháng tù theo bản án số 39/2022/HS-PT ngày 08/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại anh C vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- T.H.A dân sự huyện V ;
- Những người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Trung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Trung

